



Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019

GIẤY XÁC NHẬN (HOẶC ỦY QUYỀN)

**Tham dự và biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
Công ty cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su**

Kính gửi: Hội đồng quản trị - Công ty CP Công nghiệp và XNK Cao su

Họ và tên cổ đông/Đơn vị:

Số CMND/Hộ chiếu/GĐKKD:cấp ngày...../...../.....

Địa chỉ:

Sở hữu: cổ phần của Công ty cổ phần Công nghiệp và XNK Cao su.

Căn cứ Thư mời số 13/TM-HĐQT.RBC ngày 25/03/2019 của Công ty cổ phần Công nghiệp và XNK Cao su, tôi (chúng tôi) xin xác nhận như sau (đồng ý hoặc ủy quyền):

- Đồng ý tham gia Đại hội**
- Ủy quyền cho Ông/Bà/Tổ chức có tên dưới đây**

Họ và tên/Đơn vị.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/GĐKKD:cấp ngày...../...../.....

(Trường hợp cổ đông không ủy quyền cho ai thì có thể ủy quyền cho thành viên HĐQT (ghi rõ tên người được ủy quyền):.....

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên họp ngày **12/04/2019** của Công ty Cổ phần Công nghiệp và XNK Cao su và biểu quyết đối với các vấn đề thuộc nội dung chương trình họp của Đại hội.

Tôi xin cam đoan không khiếu nại về kết quả biểu quyết của người được tôi ủy quyền trên đây.

Người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người đại diện theo pháp luật của cổ đông ủy quyền
(Nếu cổ đông là tổ chức, ký tên và đóng dấu)

Số: .../GM-HĐQTRBC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2019

THƯ MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính gửi: Quý vị cổ đông
Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su xin thông báo đến Quý Cổ đông về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 như sau:

- 1. Thời gian:** 7h00 ngày 12/4/2019 (Thứ sáu)
- 2. Địa điểm:** Sảnh Sài Gòn (lầu 1)
Trung tâm Hội nghị và tiệc cưới Metropole
216 Lý Chính Thắng, phường 9, quận 3 - TP. HCM

3. Nội dung:

Chương trình Đại hội, tài liệu họp, mẫu Giấy ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã được đăng tải trên website: <http://www.rubico.com.vn>.

4. Điều kiện tham dự:

- Cổ đông không thể đến dự Đại hội có thể ủy quyền cho người khác tham dự (kèm theo mẫu Giấy ủy quyền của Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su), người nhận ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ 3.

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền khi tham dự Đại hội vui lòng mang theo CMND/Thẻ căn cước Công dân hoặc Hộ chiếu, bản chính Giấy ủy quyền tham dự Đại hội (nếu được ủy quyền).

***Lưu ý:** Để tạo điều kiện thuận tiện cho việc tổ chức Đại hội, Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự Đại hội hoặc ủy quyền tham dự Đại hội trước **16 giờ 00** ngày **05/4/2019** về phòng Tổ chức – Hành chính Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su trong giờ làm việc như sau:

1. Gửi nhắn tin đến số ĐT: 0903088575 (Bà Trần Thị Minh Hồng – PP.TC-HC Công ty)

Soạn theo mẫu: ghi tên cổ đông:....., mã số cổ đông:..... đồng ý tham gia hoặc ủy quyền cho ông (bà) có tên:.....,CMND/Thẻ căn cước công dân:.....,cấp ngày:.....,nơi cấp:.....

2. Hoặc gửi mẫu Giấy ủy quyền qua số Fax: 028. 39327171

3. Thư bảo đảm hoặc gửi trực tiếp theo địa chỉ:

Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su

Địa chỉ: 64 Trương Định, phường 7, quận 3 – Thành phố Hồ Chí Minh

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Minh



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ XNK CAO SU

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ XNK CAO SU

Thời gian : Ngày 12/4/2019 (thứ sáu)

Địa điểm : Trung tâm Hội nghị và Tiệc cưới Metropole – Số 216 Lý Chính Thắng, Phường 9, Quận 3, TP.HCM

Stt	Thời gian	Nội dung Đại hội	Người thực hiện
1	7h00 - 7h10	Giới thiệu đại biểu Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Đoàn thư ký	Ông Võ Thành Nhân
2	7h10 - 7h15	Tuyên bố lý do	Ông Trần Minh
3	7h15 - 7h20	Làm thủ tục xác nhận cổ đông	Ông Nguyễn Bảo Châu
4	7h20 - 7h30	Thông qua Quy chế và Chương trình Đại hội.	Ông Trần Ninh
5	7h30 - 7h50	Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019.	Ông Lê Tuấn Linh
6	7h50 - 8h00	Báo cáo của HĐQT về công tác quản trị Công ty năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019.	Ông Trần Minh
7	8h00 - 8h10	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019.	Bà Nguyễn Thị Ngọc Hiệp
8	8h10 - 8h15	Thông qua Tờ trình xin ý kiến Đại hội	Ông Trần Đình Mai
9	8h15 - 8h30	Lãnh đạo Tập đoàn phát biểu chỉ đạo.	
10	8h30 - 8h35	Đáp từ của Lãnh đạo công ty.	Ông Trần Đình Mai
11	8h35 - 8h50	Bầu bổ sung thành viên HĐQT	Ông Lê Tuấn Linh
12	8h50 - 9h15	Đại hội thảo luận.	Ông Trần Đình Mai
13	9h15 - 9h20	Công bố kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT	Ông Lê Tuấn Linh
14	9h20 - 9h25	Trình bày Dự thảo Nghị quyết Đại hội.	Bà Trần Thị Thanh Huệ
15	9h25-9h30	Biểu quyết các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội.	Ông Trần Đình Mai
16	9h30 - 9h35	Bế mạc Đại hội.	Ông Trần Minh



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CAO SU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-RBC

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 04 năm 2019

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch SX-KD năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019

PHẦN I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SX - KD NĂM 2018

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

Công ty CP Công nghiệp & XNK Cao su hiện hoạt động sản xuất kinh doanh trong 03 lĩnh vực: sản xuất xuất khẩu sản phẩm gỗ nội thất, sản xuất sản phẩm công nghiệp cao su; kinh doanh mũ cao su, hóa chất và các mặt hàng khác; cho thuê kho và các dịch vụ hậu cần cho cao su.

Từ đầu năm 2018, Công ty đã sớm triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh với mục tiêu hoàn thành kế hoạch năm 2018 đã được Tập đoàn thỏa thuận và Đại hội đồng cổ đông giao. Tuy nhiên trong năm 2018 hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị vẫn chưa thuận lợi, dù Ban lãnh đạo công ty đã nỗ lực đưa ra các biện pháp để phấn đấu hoàn thành kế hoạch đã được Tập đoàn thỏa thuận.

Tình hình hoạt động của các lĩnh vực SX-KD trong năm 2018 cụ thể như sau:

1. Sản xuất:

- **Sản xuất gỗ:** được tổ chức sản xuất tại Công ty TNHH MTV Chế biến gỗ Đông Hòa. Ngay từ đầu năm, đơn vị đã gặp một số khó khăn như khách hàng truyền thống chấm dứt hợp tác, ít đơn hàng, lực lượng lao động không ổn định, thay đổi lãnh đạo đơn vị, Tuy nhiên đơn vị đã nỗ lực tìm kiếm thêm một số khách hàng mới, có đơn hàng sản xuất lâu dài, quản lý chặt chẽ chất lượng sản phẩm, kiểm soát chi phí sản xuất, ... Hiện nay dù còn một số khó khăn song tình hình sản xuất của đơn vị đang dần ổn định. Trong năm 2018, đã nhận được đơn hàng với tổng trị giá khoảng 5 triệu USD, sản lượng sản xuất đạt 86% và doanh

thu đạt 100% so với kế hoạch năm, đảm bảo việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động.

- **Sản xuất công nghiệp cao su:** Công ty vẫn tiếp tục hợp tác với các khách hàng để sản xuất các sản phẩm cao su. Tuy nhiên do tình hình tiêu thụ nên khách hàng thường xuyên thay đổi cơ cấu sản phẩm, mặt khác một số sản phẩm không được tăng giá bán dù giá nguyên vật liệu tăng, nên hiệu quả sản xuất chưa cao. Dù vậy đơn vị vẫn duy trì hoạt động sản xuất ổn định, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.

2. Kinh doanh:

- **Kinh doanh mủ cao su:** năm 2018 đơn vị khó triển khai kinh doanh mủ cao su do giá cả không ổn định, lại không chủ động được nguồn cung nên rất khó chốt giá mua bán với khách hàng. Do vậy kết quả kinh doanh về số lượng và giá trị chưa đạt như kế hoạch.
- **Kinh doanh khác:** ngoài kinh doanh cao su, công ty còn kinh doanh một số mặt hàng khác như: gỗ phôi, hóa chất, thực phẩm đông lạnh, hạt nhựa,... tuy nhiên hiệu quả chưa cao do có sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường, đồng thời tiềm ẩn nhiều rủi ro nên các đơn vị chưa mạnh dạn triển khai.

3. Hoạt động kinh doanh – dịch vụ khác:

Ngoài các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, công ty còn có các hoạt động kinh doanh dịch vụ khác như: cho thuê mặt bằng, dịch vụ hậu cần – cho thuê kho chứa cao su, hoạt động tài chính,... đều hoạt động ổn định và có hiệu quả.

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 HỢP NHẤT TOÀN CÔNG TY:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2018	THỰC HIỆN NĂM 2018	SỐ SÁNH TH/KH	SỐ SÁNH CÙNG KỲ NĂM 2017
I	SẢN LƯỢNG					
1	Gỗ tinh chế	m ³	2.000	1.719,96	86%	138%
2	Khai thác cây cao su thanh lý	ha	1.400	415,87	30%	45%
3	Sơ chế gỗ phôi cao su	m ³	27.000	25.132,6	93%	71%
4	Sản phẩm công nghiệp cao su	sp	1.000.000	1.687.613	169%	155%
5	Cao su xuất khẩu	tấn	600			
6	Cao su nội địa	tấn	1.400	743,92	53%	69%
7	Hóa chất	tấn	300	176,63	59%	234%
8	Thực phẩm đông lạnh	tấn		137,94		
9	Hạt nhựa	tấn		2.124,55		

II	GIÁ TRỊ TỔNG SẢN LƯỢNG	1.000 đ	538.393.391	456.065.720	85%	92%
	Sản xuất	1.000 đ	355.519.607	326.012.115	92%	95%
	Kinh doanh	1.000đ	162.883.468	112.988.009	69%	81%
	Hoạt động khác	1.000 đ	19.990.316	17.065.596	85%	117%
III	TỔNG DOANH THU	1.000 đ	574.619.740	474.905.274	83%	91%
	Sản xuất	1.000 đ	369.259.192	330.735.778	89%	93%
	Kinh doanh	1.000đ	177.439.871	118.072.441	66%	83%
	Hoạt động khác	1.000 đ	27.920.677	26.097.055	93%	107%
IV	LỢI NHUẬN (trước thuế)	1.000 đ	4.200.000	300.278	7%	7%
V	TỔNG VỐN ĐẦU TƯ XDCB	1.000 đ	11.021.000	2.892.998	26%	30%
	Xây lắp	1.000 đ	4.063.000	1.202.403	30%	16%
	Thiết bị	1.000đ	6.958.000	1.690.595	24%	200%
	KTCB khác	1.000 đ				
VI	LAO ĐỘNG – TIỀN LƯƠNG					
1	Lao động bình quân	người	521	435	83%	98%
2	Tổng quỹ lương	1.000 đ	42.722.266	39.786.468	93%	113%
3	Thu nhập bình quân (ng/th)	1.000 đ	6.799	7.584	112%	115%

* **Nhận xét:** trong năm 2018, tình hình sản xuất kinh doanh của công ty gặp nhiều khó khăn, thể hiện cụ thể qua kết quả thực hiện của các lĩnh vực, các chỉ tiêu đạt thấp so với kế hoạch năm và so với cùng kỳ năm trước, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận. Mặc dù Ban lãnh đạo công ty đã nỗ lực đưa ra các biện pháp khắc phục như: ổn định lực lượng lao động, duy trì khách hàng truyền thống, tìm kiếm khách hàng mới, tổ chức lại hoạt động sản xuất, tiết kiệm chi phí, năng động tìm kiếm phương hướng kinh doanh mới, ... nhằm cố gắng cải thiện hiệu quả sản xuất kinh doanh, tạo việc làm và thu nhập cho người lao động toàn Công ty, tuy nhiên kết quả đạt được chưa như mong đợi.

III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SX – KD NĂM 2018 CỦA CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC:

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua, trên cơ sở đặc điểm tình hình và năng lực của từng đơn vị trực thuộc, Hội đồng quản trị Công ty đã thỏa thuận kế hoạch năm 2018 cho các đơn vị. Kết quả hoạt động của từng đơn vị trong năm 2018 như sau:

1. Công ty TNHH MTV Chế biến gỗ Đông Hòa:

Chức năng chính của đơn vị là sản xuất sản phẩm gỗ các loại. Trong năm 2018, đơn vị đã nỗ lực tìm kiếm thêm khách hàng mới để có đơn hàng sản xuất ổn định đồng thời duy trì các khách hàng tiềm năng. Tuy nhiên với các nguyên nhân như đã phân tích ở

2493
 CÔNG TY
 PHÂN
 NGHIỆP
 HẬP KH
 10 SU
 T. P. HỒ

phần trên, kết quả đạt được của đơn vị chưa cao, đã ảnh hưởng lớn đến kết quả chung của toàn công ty. Năm 2018 đơn vị lãi thuần trong sản xuất kinh doanh là 1,15 tỉ đồng, tuy nhiên do phải hoàn trả khoản tạm ứng lương tháng 13 của năm 2017 là 1,09 tỉ đồng nên kết quả lợi nhuận năm 2018 là 60 triệu đồng. Dù vậy Công ty đã duy trì và ổn định sản xuất, cải thiện điều kiện làm việc, đảm bảo việc làm và thu nhập để giữ chân người lao động gắn bó lâu dài đơn vị.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính trong năm 2018 như sau:

- Sản phẩm gỗ tinh chế : 1.719,96 m³
- Doanh thu : 97,653 tỉ đồng
- **Lợi nhuận (trước thuế) : 60 triệu đồng**
- Lao động bình quân : 239 người
- Thu nhập bình quân : 6,661 triệu đồng/người/tháng

2. Xí nghiệp Cao su Kỹ thuật Tam Hiệp

Xí nghiệp là đơn vị hoạt động có hiệu quả trong nhiều năm liền với lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: sản xuất các sản phẩm công nghiệp cao su, kinh doanh cao su - hóa chất, hợp tác sản xuất, cho thuê kho, Hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2018 của đơn vị cũng gặp một số khó khăn như đã phân tích ở phần trên nên kết quả đạt chưa cao. Ngoài ra mặt bằng xí nghiệp nằm trong Khu Công nghiệp Biên Hòa 1 đang được quy hoạch và sẽ di dời trong thời gian tới, nên rất khó để các khách hàng thuê kho lâu dài. Để khắc phục khó khăn, Xí nghiệp đang nỗ lực tìm kiếm khách hàng thuê kho phù hợp, tổ chức sản xuất hợp lý, bộ máy gọn nhẹ, tiết kiệm chi phí, duy trì mối quan hệ tốt với các đối tác, ... để ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và có hiệu quả.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính trong năm 2018 như sau:

- Sản phẩm công nghiệp cao su : 1.687.613 sản phẩm
- Kinh doanh hóa chất : 176,63 tấn
- Doanh thu : 59,087 tỉ đồng
- **Lợi nhuận (trước thuế) : 861 triệu đồng**
- Lao động bình quân : 167 người
- Thu nhập bình quân : 7,879 triệu đồng/người/tháng

3. Công ty TNHH Thương Mại & Địa ốc Hồng Phúc:

Lĩnh vực hoạt động chính của công ty là kinh doanh, với mặt hàng chủ yếu là cao su, hạt nhựa, thực phẩm đông lạnh và nông sản. Tuy nhiên trước áp lực cạnh tranh gay

gắt của thị trường, tiềm ẩn nhiều rủi ro nên hoạt động kinh doanh của đơn vị cũng chưa đạt hiệu quả cao.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính trong năm 2018 như sau:

- Kinh doanh cao su : 181,44 tấn
- Kinh doanh hạt nhựa : 1.955,55 tấn
- Kinh doanh thực phẩm đông lạnh : 137,94 tấn
- Doanh thu : 83,526 tỉ đồng
- **Lợi nhuận (trước thuế) : 721 triệu đồng**
- Lao động bình quân : 6 người
- Thu nhập bình quân : 12,524 triệu đồng/người/tháng

4. Xí nghiệp Kho vận:

Lĩnh vực hoạt động chính của đơn vị là: cho thuê mặt bằng, cho thuê kho, dịch vụ kho vận, kinh doanh gỗ phôi,... Đây là đơn vị hoạt động ổn định và có hiệu quả trong công ty. Tuy nhiên trong quý 2 và 3 năm 2018, tuyến đường chính trước cửa xí nghiệp được địa phương sửa chữa thi công công thoát nước, hạn chế phương tiện vận tải, do vậy xí nghiệp gặp khó khăn vì khách hàng không thể vận chuyển mù cao su về kho để đóng kiện hoặc lưu kho chờ xuất, vì vậy các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận chưa cao.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính trong năm 2018 như sau:

- Lưu kho hàng hóa : 20.052 tấn
- Kinh doanh gỗ phôi : 244 m³
- Doanh thu : 11,514 tỉ đồng
- **Lợi nhuận (trước thuế) : 753 triệu đồng**
- Lao động bình quân : 9 người
- Thu nhập bình quân : 11,056 triệu đồng/người/tháng

5. Văn phòng Công ty:

Văn phòng Công ty ngoài chức năng là cơ quan tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành SX-KD, còn tổ chức các hoạt động kinh doanh dịch vụ để tạo thêm nguồn thu bù đắp một phần các khoản chi phí của Văn phòng công ty và toàn công ty. Tuy nhiên tình hình kinh doanh khó khăn nên kết quả đạt thấp.



Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính trong năm 2018 như sau:

- Kinh doanh cao su : 562,48 tấn
- Sơ chế gỗ phôi cao su : 25.132,6 m³
- Kinh doanh gỗ phôi : 949,37 m³
- Doanh thu : 227,016 tỉ đồng
- Lao động : 23 người
- Thu nhập bình quân : 9,881 triệu đồng/người/tháng

Một số công nợ quá hạn cũ vẫn còn tồn đọng: công ty CP XNK Thủy sản Đồng Tháp, công ty UPEXIM, Ông Nguyễn Văn Quảng, .. Công ty đã gửi hồ sơ kiện đối với các đơn vị này và đang tiếp tục theo dõi để sớm thu hồi công nợ.

IV. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC KHÁC:

1. Công tác tài chính:

Hạch toán kế toán theo hình thức chứng từ ghi sổ, thực hiện trên phần mềm kế toán, cuối quý, cuối năm in ra giấy, theo quy định tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính.

Công tác hạch toán kế toán, quản lý tài chính – tài sản hoạt động theo đúng quy chế tài chính và điều lệ của Công ty, đồng thời tuân thủ các quy định của luật kế toán và pháp luật Nhà nước. Vận dụng chế độ chứng từ kế toán, luân chuyển chứng từ theo quy định.

Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo với Tập đoàn và các cơ quan ban ngành theo đúng quy định.

*** Công tác thu hồi công nợ:**

Đến ngày 31/12/2018, có 06 đơn vị có công nợ quá hạn khó đòi với tổng số tiền là: **22.078.597.264 đồng**. Công ty đã hoàn tất trích dự phòng công nợ quá hạn khó đòi theo đúng quy định đối với các khoản công nợ trên, gồm:

- Công nợ của Chi nhánh Công ty CP chế biến và XNK Thủy sản Đồng Tháp – Nhà máy Việt Đan (DSEC) : 8.956.471.270 đồng.
- Công nợ của Công ty CP sản xuất - XNK Lâm sản và hàng thủ công nghiệp (UPEXIM) : 3.870.681.600 đồng.
- Công nợ của Công ty TNHH SX-TM-DV Hữu Nghị (Ông Nguyễn Văn Quảng) : 7.843.792.484 đồng.
- Công nợ của Cơ sở Huệ Toàn (Bà Lê Thị Huệ) : 437.851.910 đồng.

- Công nợ của công ty CP ĐT Quốc tế Đại Sơn : 449.000.000 đồng.
- Công nợ của công ty TNHH Quốc tế Trường Thành : 520.800.000 đồng.

Công ty đã tiến hành thủ tục khởi kiện các đơn vị này và đang trong quá trình chờ Tòa án thụ lý và xét xử.

2. Công tác đầu tư ngoài lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính:

Tính đến ngày 31/12/2018, tổng số tiền đầu tư ngoài lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính là: **12.066.100.000 đồng**, bao gồm:

- Công ty CP Thương mại DV và Du lịch cao su : 2.754.100.000 đồng
- Công ty CP Đầu tư xây dựng và XNK Cao su : 1.500.000.000 đồng
- Công ty CP Đầu tư xây dựng Cao su Phú Thịnh : 6.312.000.000 đồng
- Công ty CP Phát triển đô thị & KCN Cao su Việt Nam: 1.500.000.000 đồng

Trong năm 2018, khoản vốn góp tại Công ty CP Đầu tư xây dựng Cao su Phú Thịnh tăng thêm 312 triệu đồng, đây là khoản cổ tức các năm trước được Công ty Phú Thịnh chi trả bằng cổ phiếu.

Công ty đã có kế hoạch thoái vốn tại 03 đơn vị do đầu tư không hiệu quả, chỉ giữ lại phần vốn góp tại Công ty Phú Thịnh. Công ty đã làm văn bản trình Lãnh đạo Tập đoàn phê duyệt việc thoái vốn để sớm thu hồi vốn tập trung cho sản xuất kinh doanh.

3. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản:

Năm 2018, công ty được Tập đoàn thỏa thuận tổng vốn đầu tư XD CB là: 11,021 tỉ đồng. Tuy vậy, do tình hình khó khăn công ty chỉ thực hiện các hạng mục đầu tư xây dựng cơ bản chủ yếu phục vụ nhu cầu cấp thiết trong hoạt động sản xuất kinh doanh với tổng giá trị là **2,893 tỉ đồng đạt 26% kế hoạch năm**; trong đó:

- Xây lắp : 1,202 tỉ đồng
- Thiết bị : 1,691 tỉ đồng

Các công trình đầu tư xây dựng cơ bản được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của Luật đấu thầu, tiến độ thực hiện đạt yêu cầu, chất lượng và khối lượng công việc tuân thủ đúng thiết kế dự toán và tiên lượng ban đầu.

4. Tình hình thực hiện các dự án:

* Khu dân cư Trảng Bom – Đồng Nai:

Thực hiện chỉ đạo của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc bàn giao toàn bộ dự án cho Công ty TNHH MTV Địa ốc Cao su Đồng Nai. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa bàn giao dự án được do Công ty TNHH MTV Địa ốc Cao su Đồng Nai đã có



văn bản không tiếp nhận dự án. Lý do: dự án không phù hợp với quy hoạch mới của tỉnh Đồng Nai và hồ sơ dự án không phù hợp theo quy trình và quy định mới. Công ty đã làm văn bản báo cáo Hội đồng quản trị để xin ý kiến của Lãnh đạo Tập đoàn về việc chấm dứt dự án. Đến nay Công ty vẫn chưa nhận được ý kiến chỉ đạo của Tập đoàn.

*** Khu Bình Diên (Quận 8):**

Công ty đã nhận được Quyết định số 3263/QĐ-UBND ngày 02/7/2018 của UBND Quận 8 về việc duyệt chi phí bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi toàn bộ nhà xưởng tại khu đất số 79 Bến Lức Phường 7 Quận 8 TP.HCM. Theo đó tổng số tiền được bồi thường, hỗ trợ là **5.000.000.000 đồng (năm tỉ đồng)** và sẽ được làm thủ tục thanh toán ngay mà không yêu cầu bất cứ hồ sơ nào. Công ty đã làm văn bản báo cáo Hội đồng quản trị, lãnh đạo Tập đoàn và phản hồi với UBND Quận 8. Đến nay Công ty vẫn chưa nhận được ý kiến trả lời của UBND Quận 8.

5. Công tác tổ chức:

Đến ngày 31/12/2018, Công ty có 04 phòng nghiệp vụ và 05 đơn vị, trong đó có 02 Công ty TNHH MTV gồm Cty TNHH MTV Chế biến gỗ Đông Hòa và Cty TNHH MTV TM và Địa ốc Hồng Phúc; 03 Xí nghiệp trực thuộc gồm XN Kho vận, XN Tam Phước và XN Cao su Kỹ thuật Tam Hiệp. Xí nghiệp Tam Phước hiện không hoạt động sản xuất kinh doanh, chỉ cho thuê mặt bằng nhà xưởng và máy móc thiết bị, do văn phòng Công ty mẹ quản lý.

Trong năm 2018, Công ty đã luân chuyển và bổ nhiệm 01 cán bộ giữ chức vụ Phó Giám đốc Xí nghiệp Kho vận, 01 phó Phòng Kinh doanh XNK.

6. Công tác Lao động – Tiền lương:

- Lao động bình quân năm 2018 : 435 người, trong đó:
 - Lao động trực tiếp sản xuất : 351 người
 - Lao động gián tiếp : 84 người
 - Lao động nữ : 178 người
 - Lao động là người dân tộc thiểu số : 32 người
- Thu nhập bình quân : 7.584.000 đồng/người/tháng

Công ty xây dựng kế hoạch Lao động tiền lương năm 2018 và thực hiện quyết toán quỹ lương năm 2018 theo quy định của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.

Văn phòng Công ty và các đơn vị thành viên đều xây dựng phương án trả lương; xây dựng định mức lao động, đơn giá tiền lương và thực hiện chi trả tiền lương đầy đủ, kịp thời và công khai.

*** Chế độ chính sách:**

Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động theo đúng quy định pháp luật của nhà nước (khám sức khỏe định kỳ, trang cấp bảo hộ lao động, bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật v.v...)

7. Công tác thanh tra, bảo vệ, quân sự:

Tổ chức, xây dựng, kiện toàn, củng cố, nâng cao năng lực hoạt động của Ban Chỉ huy quân sự và đơn vị tự vệ trong các cơ quan, tổ chức ở cơ sở, doanh nghiệp theo chỉ thị số 837/CT-BTL ngày 14/4/2017 của Bộ Tư lệnh Quân khu 7.

Tham gia tập huấn công tác dân quân tự vệ năm 2018 do Bộ Tư lệnh Quân khu 7 tổ chức. Các đơn vị thành viên đã chủ động phối hợp cùng chính quyền địa phương duy trì lực lượng dân quân tự vệ tại đơn vị, tham gia tập huấn công tác dân quân tự vệ theo kế hoạch của địa phương.

Đảm bảo công tác giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đề cao tinh thần cảnh giác, bảo vệ tài sản của đơn vị.

Năm 2018, không có đơn thư khiếu nại tố cáo gửi về Công ty.

8. Công tác thi đua, khen thưởng:

Tổng kết phong trào thi đua khen thưởng cả năm và thi đua nước rút 03 tháng cuối năm 2018, chấm điểm mức độ hoàn thành công việc và bình xét đề nghị khen tặng các tập thể, cá nhân gương điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua năm 2018.

Tổng kết thành tích Phát động phong trào thi đua kỷ niệm 70 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua Ái quốc (11/6/1948-11/6/2018)

Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam tặng Bằng khen cho tập thể, cá nhân “Đã có thành tích xuất sắc trong việc Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

9. Công tác đoàn thể - phong trào

Năm 2018 tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và các đơn vị trực thuộc còn khó khăn, dù vậy Ban Tổng Giám đốc cùng Ban Chấp hành Công đoàn công ty vẫn cố gắng ổn định và nâng cao đời sống vật chất cũng như tinh thần cho người lao động, tham gia đầy đủ các hoạt động phong trào do Tập đoàn và Công đoàn Cao su Việt Nam phát động.

- Công đoàn phối hợp Công ty tổ chức thành công Hội nghị Người lao động năm 2018.

30
C
C
CÔNG
XUẤT
C
3-

- Tổ chức tham quan nghỉ mát năm 2018 cho CB – CNV với tổng số tiền là 709 triệu đồng.
- Thăm hỏi ốm đau, ma chay hiếu hỉ, tặng quà sinh nhật cho người lao động với tổng số tiền: 22 triệu đồng.
- Phối hợp với Công đoàn chăm lo cho người lao động nhân dịp Tết nguyên đán, tặng quà Tết cho người lao động với số tiền 74 triệu đồng.
- Tổ chức họp mặt giao lưu nữ lao động, tuyên dương phụ nữ 2 giỏi, thi hái hoa dân chủ nhân ngày 8/3, số tiền 20 triệu đồng.
- Tổ chức vui chơi, họp mặt, tặng quà cho 340 cháu thiếu nhi nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6 và Tết Trung thu, số tiền: 86 triệu đồng.
- Tổ chức cho các cháu tham gia trại hè thiếu nhi, khen thưởng tuyên dương các cháu thi đỗ đại học và đạt học sinh xuất sắc năm 2018.
- Tổ chức nhiều hoạt động nhân ngày 20/10 như thi nấu ăn, họp mặt ôn lại truyền thống và tặng quà cho chị em với kinh phí 37 triệu đồng.
- Phát động phong trào thể dục thể thao sâu rộng trong toàn Công ty. Tổ chức Hội thao cấp công ty với sự tham gia của hơn 130 người lao động, tổng kinh phí là 55 triệu đồng; tham gia Hội thao Tập đoàn năm 2018 - KV IV đạt giải 03 toàn đoàn.
- Hưởng ứng tháng hành động về ATLĐ và tháng công nhân năm 2018: tuyên truyền vệ sinh an toàn lao động, tổ chức tập huấn ATVSLĐ cho 300 công nhân, tổng kinh phí: 13 triệu đồng.
- Khám sức khỏe định kỳ cho 334 lao động với tổng kinh phí 130 triệu đồng.

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT – KINH DOANH NĂM 2019 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019:

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh năm 2018 của các đơn vị và toàn Công ty, trên cơ sở các nguồn lực hiện có, đồng thời dự báo tình hình thị trường cũng như khả năng thực hiện trong năm 2019, Công ty CP Công nghiệp & XNK Cao su xây dựng kế hoạch năm 2019 với các chỉ tiêu chính sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2019
I	SẢN LƯỢNG SX – KD		
1	Gỗ tinh chế	m ³	1.800
2	Khai thác cây cao su thanh lý	ha	700
3	Sơ chế gỗ phôi cao su	m ³	28.000
4	Sản phẩm cao su	sp	1.200.000
5	Cao su xuất khẩu	tấn	200
6	Cao su nội địa	tấn	800
7	Gỗ phôi	m ³	1.300
8	Hóa chất	tấn	200
9	Thực phẩm	tấn	200
10	Hạt nhựa	tấn	2.000
II	GIÁ TRỊ TỔNG SẢN LƯỢNG	1.000 đ	449.684.984
	Sản xuất	1.000 đ	309.910.024
	Kinh doanh	1.000 đ	126.095.841
	Hoạt động khác	1.000 đ	13.679.119
III	TỔNG DOANH THU	1.000 đ	469.667.462
	Sản xuất	1.000 đ	318.797.000
	Kinh doanh	1.000 đ	129.200.240
	Hoạt động khác	1.000 đ	21.670.222
IV	LỢI NHUẬN (trước thuế)	1.000 đ	1.800.000
V	TỔNG VỐN ĐẦU TƯ XDCB	1.000 đ	6.499.000
	Xây lắp	1.000 đ	1.819.000
	Thiết bị	1.000 đ	4.680.000
	KTCB khác	1.000 đ	

5949
NG T
PHAI
NGHIỆ
NHẬP
AOS
T.P.H

II. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2019:

- Đẩy mạnh tìm kiếm khách hàng xuất khẩu tiềm năng và ổn định, đồng thời phát triển thị trường nội địa đối với sản phẩm gỗ.
- Tìm kiếm thêm các khách hàng phù hợp với quy mô và công nghệ trong lĩnh vực sản xuất sản phẩm công nghiệp cao su nhằm ổn định sản xuất, tạo sản phẩm có thương hiệu của đơn vị.
- Tăng cường các hoạt động kinh doanh, đặc biệt đẩy mạnh tìm kiếm thị trường xuất khẩu cao su, mở rộng thêm mặt hàng kinh doanh khác, ... tạo các điều kiện thuận lợi để đạt hiệu quả tốt nhất.
- Tiếp tục tổ chức khai thác các mặt bằng không sản xuất (cho thuê, hợp tác sản xuất, ...).
- Nâng cao hiệu quả hoạt động trong lĩnh vực cho thuê kho và các dịch vụ hậu cần cao su.
- Đầu tư một số máy móc thiết bị chuyên dùng trong sản xuất đồ gỗ và sản xuất sản phẩm công nghiệp cao su nhằm đa dạng hóa sản phẩm, đáp ứng nhu cầu của khách hàng.
- Thực hiện các biện pháp chặt chẽ để kiểm soát chất lượng sản phẩm, giảm thiểu các chi phí phát sinh đồng thời nâng cao uy tín của đơn vị trong các lĩnh vực sản xuất gỗ và sản phẩm công nghiệp cao su.
- Nâng cao hơn nữa hiệu quả sử dụng nguồn vốn tại công ty và các đơn vị.
- Áp dụng các biện pháp thiết thực, có hiệu quả trong việc tiết giảm các chi phí sản xuất, chi phí quản lý,... để nâng cao lợi nhuận.
- Duy trì môi trường làm việc tại các xưởng sản xuất theo tiêu chí “xanh – sạch – đẹp”; tạo việc làm ổn định, đảm bảo thu nhập và chăm lo đời sống vật chất – tinh thần của người lao động nhằm ổn định lực lượng lao động gắn bó lâu dài với đơn vị. *Hauyl*

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Hội đồng quản trị Cty;
- Ban TGD, BKS;
- Các phòng nghiệp vụ;
- Giám đốc các ĐVTT;
- Lưu: VT, P.KH-KT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Đình Mai



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VN
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP & XNK CAO SU
Số: 05/BC-BKS-RBC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

Căn cứ Luật doanh nghiệp và các văn bản pháp lý hiện hành;

Căn cứ Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng;

Căn cứ vào Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2018 của Công ty cổ phần Công nghiệp và XNK cao su;

Căn cứ Quy chế quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và thực tế hoạt động kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ theo quy định và xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông như sau:

A. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Cơ cấu tổ chức của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Công nghiệp và XNK Cao su đầu năm có 4 thành viên, tháng 5/2018 một thành viên xin thôi việc, hiện nay BKS còn 3 thành viên trong đó Trưởng ban kiểm soát hoạt động chuyên trách và 2 thành viên còn lại hoạt động kiêm nhiệm (không chuyên trách): 1 thành viên của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, 1 thành viên của Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Cao su Đồng Nai.

Ban kiểm soát có trách nhiệm: giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý của Hội đồng quản trị, điều hành của Ban Tổng Giám đốc, giám sát việc tổ chức hoạt động kinh doanh, thực hiện mục tiêu nhiệm vụ được giao, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty; thẩm định báo cáo tài chính; báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị; lập và ký các báo cáo của Ban kiểm soát.

2. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018:

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 165 của Luật doanh nghiệp 2014 và Điều 38 Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện các nội dung công việc chủ yếu sau:

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018; Giám sát việc tuân thủ Điều lệ Công ty, Pháp luật Nhà nước và các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh; Báo cáo tài chính, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn.

- Xem xét báo cáo kiểm tra, kiểm soát nội bộ của Công ty và ý kiến phản hồi của Tổng giám đốc Công ty.

- Định kỳ hàng quý, Ban kiểm soát lập báo cáo kiểm tra, giám sát đánh giá việc tuân thủ điều lệ Công ty, Nghị Quyết ĐHĐCĐ, đánh giá việc chấp hành các quy định của Nhà nước, của Công ty. Công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát được thực hiện liên tục, có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng, hiệu quả hoạt động của Công ty, giúp Công ty phát hiện và khắc phục những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tham dự các phiên họp thường kỳ của Hội đồng quản trị và tham gia đóng góp ý kiến kịp thời đối với các vấn đề liên quan.

*** Đánh giá chung:**

Năm 2018 Ban kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của Luật doanh nghiệp, quy định về quản trị Công ty đối với công ty đại chúng, Điều lệ hoạt động của Công ty.

Các thành viên Ban Kiểm soát đã nêu cao tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực thi nhiệm vụ, đã thực hiện nhiệm vụ được phân công theo đúng chức năng nhiệm vụ và bảo đảm tính độc lập, trung thực, khách quan.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban Kiểm soát đã họp bàn rút kinh nghiệm, căn cứ vào tình hình thực tế để điều chỉnh phương pháp làm việc, bổ sung các nội dung cần lưu ý để thực hiện giám sát cho phù hợp. Tuy nhiên trong điều kiện môi trường kinh doanh luôn thay đổi, hoạt động sản xuất kinh doanh còn tiềm ẩn nhiều rủi ro ngoài tầm kiểm soát thì công tác kiểm soát không tránh khỏi những tồn tại mà Ban Kiểm soát cần phải hoàn thiện hơn nữa trong thời gian tới.

Do hạn chế về vị trí địa lý và để tiết kiệm chi phí, ngoài các phiên họp tập trung chính thức, Trưởng ban Kiểm soát và các thành viên thường xuyên trao đổi thông tin, công việc bằng email và điện thoại.

Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc cũng như các Phòng, Ban nghiệp vụ và các đơn vị thành viên để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ ĐHĐCĐ Công ty giao.

B. THẨM ĐỊNH CÁC BÁO CÁO CỦA CÔNG TY NĂM 2018:

1/ Thẩm định báo cáo công tác quản lý, điều hành hoạt động Công ty của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc:

1.1/ Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty (HĐQT):

Hội đồng quản trị Công ty có 05 thành viên được Đại hội cổ đông bổ nhiệm với nhiệm kỳ 05 năm .

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo hình thức mở rộng để các thành viên Ban điều hành, Ban kiểm soát và các bộ phận chuyên môn tham gia đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty, bám sát và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội cổ đông Công ty.

Hội đồng quản trị đã chủ động đánh giá thị trường, căn cứ tình hình kinh doanh của Công ty để ban hành các Nghị quyết và Quyết định theo đúng thẩm quyền, phù hợp với Pháp luật và Điều lệ Công ty để định hướng hoạt động cho Ban điều hành.

Năm 2018 Hội đồng quản trị cũng đã tổ chức các cuộc họp dưới hình thức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để thông qua một số vấn đề cấp bách thuộc thẩm quyền của HĐQT. Trong các phiên họp HĐQT nói riêng và hoạt động của HĐQT nói chung, các thành viên Hội đồng quản trị tham gia đầy đủ với tinh thần trách nhiệm cao.

Ban kiểm soát thông nhất với Báo cáo của Hội đồng quản trị trong năm 2018.

1.2/ Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

Ban Tổng Giám đốc Công ty có 04 thành viên trong đó 01 Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV TM& Địa Ốc Hồng Phúc, 01 Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Chế biến gỗ Đông Hòa. Ban Tổng Giám đốc điều hành hoạt động của Công ty, trong quá trình điều hành hoạt động đã triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, của HĐQT Công ty. Tuy nhiên, trong năm Ban điều hành không hoàn thành kế hoạch mà Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018 và HĐQT đề ra, thể hiện trên kết quả HDSXKD năm 2018

2/ Thẩm định báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2018

2.1/ Về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Năm 2018 kinh tế trong nước còn khó khăn đã ảnh hưởng đến tình hình SXKD của đơn vị. Giá cả cao su biến động, sản lượng kinh doanh cao su không đạt kế hoạch, ngành sản xuất gỗ tinh chế và sản xuất sản phẩm đồ chơi cho thú cưng phải cạnh tranh với các đơn vị cùng ngành, các chi phí đầu vào tăng (tiền lương, khoản trích nộp bảo hiểm tăng, giá nguyên liệu tăng...), giá bán không tăng đã ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trước thực tế trên, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã chủ động đề ra các giải pháp tích cực khắc phục khó khăn, tập trung khai thác tốt nhất những khả năng và nguồn lực của Công ty nhằm thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; Nghị quyết Hội đồng quản trị như: Ưu tiên các nguồn lực cho hoạt động sản xuất ổn định, dừng các khoản đầu tư chưa cần thiết, triển khai tích cực các biện pháp thu hồi công nợ quá hạn ...

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD của công ty năm 2018 như sau:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỉ lệ(%) so với kế hoạch năm
I	SẢN LƯỢNG TIÊU THỤ				
1	Gỗ tinh chế	m3	2.000	1.681,72	84%
2	Sơ chế gỗ phôi cao su	“	27.000	25.132,60	93%
3	Sản phẩm cao su (để giày, ron...)	Sp	200.000	566.435	353%
4	Sản phẩm đồ chơi thú cưng	“	800.000	1.129.116	141%
5	Kinh doanh cao su (XK+NĐ)	“	2.000	743,92	37%
6	KD cao su tổng hợp+hóa chất	“	300	176,58	59%
II	TỔNG DOANH THU+THU NHẬP	Tr đồng	574.620	474.905	83%
III	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tr đồng	4.200	300	7%

3694
 HỒNG T
 PH
 NGH
 NHẬP
 CAO S
 T.P.H

Trước tình hình sản xuất kinh doanh trên, Ban lãnh đạo Công ty đã nỗ lực đưa ra các biện pháp tháo gỡ như: ổn định lực lượng lao động, duy trì khách hàng truyền thống, tìm kiếm khách hàng mới, tổ chức lại hoạt động sản xuất, năng động tìm kiếm phương hướng kinh doanh mới ... nhằm cố gắng cải thiện tình hình sản xuất kinh doanh, tạo việc làm và thu nhập cho người lao động toàn Công ty. Tuy nhiên kết quả không đạt kế hoạch đã đề ra, lợi nhuận hợp nhất toàn Công ty năm 2018: **lãi 300 triệu đồng đạt 7% kế hoạch năm**, do những nguyên nhân chính sau:

- Sản lượng thực hiện thấp so với kế hoạch (kinh doanh cao su, hóa chất, thực phẩm đông lạnh đạt thấp, sản phẩm cao su+đồ chơi cho thú cưng kết cấu sản phẩm nhỏ do đó số lượng cao hơn kế hoạch tuy nhiên sản xuất không có lãi).
- Chi phí lương cho người lao động cao so với kế hoạch nhằm ổn định, thu hút lực lượng lao động phục vụ cho sản xuất.
- Các đơn vị thành viên, trực thuộc xin điều chỉnh kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, cụ thể:
 - Xí nghiệp Kho vận: Lợi nhuận trước thuế lãi 753 triệu đồng đạt 108% so với kế hoạch điều chỉnh 700 triệu đồng, kế hoạch ban đầu 1.320 triệu đồng.
 - Xí nghiệp Cao su Kỹ thuật Tam Hiệp: Lợi nhuận trước thuế lãi 861 triệu đồng đạt 101% so với kế hoạch điều chỉnh 850 triệu đồng, kế hoạch ban đầu 1.260 triệu đồng.
 - Công ty TNHH MTV TM&Địa Ốc Hồng Phúc: Lợi nhuận trước thuế lãi 722 triệu đồng đạt 103% so với kế hoạch điều chỉnh 700 triệu đồng, kế hoạch ban đầu 1.800 triệu đồng.
 - Công ty TNHH MTV Chế biến gỗ Đông Hòa: Lợi nhuận trước thuế lãi 60 triệu đồng đạt 5% so với kế hoạch ban đầu 1.200 triệu đồng. Trong năm 2018 đơn vị hoạt động có lãi nhưng phải trả khoản lương tháng 13/2017 đã ứng trước.
 - Văn phòng Công ty (bao gồm Xí nghiệp Tam Phước): Chức năng chính là tổ chức sản xuất kinh doanh theo quyết định giao kế hoạch của Hội đồng quản trị, tổ chức quản lý, điều hành các đơn vị thành viên, trực thuộc. Văn phòng còn kinh doanh một số mặt hàng để có thu nhập chi phí cho hoạt động quản lý chung toàn Công ty. Tuy nhiên trong năm giá cả cao su biến động, sản lượng kinh doanh đạt 56%/KH, kinh doanh phôi gỗ đạt 79%/KH. Các chi phí như ĐHĐCĐ, hội nghị người lao động, họp mặt hưu trí, hỗ trợ cho các đơn vị thành viên, trực thuộc của Công ty như Giỗ tổ ngành gỗ, chi phí cho người lao động theo thỏa ước lao động tập thể... đã ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh.

2.2/ Về đầu tư xây dựng và phát triển:

Trước tình hình kinh doanh còn khó khăn, đơn vị đã tiết giảm chi phí đầu tư xây dựng cơ bản chỉ đầu tư các khoản mục cần thiết cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Năm 2018, Công ty đã quyết toán tăng tài sản 2,374 tỷ đồng đạt 22% so với kế hoạch đã được Tập đoàn thỏa thuận là 11,021 tỷ đồng, trong đó:

- Xây lắp: xây dựng nhà chứa vật tư, tường rào, đổ beton, nâng cấp nhà xưởng xuất cont và đóng pallet của XN Kho vận: 1.061 tỷ đồng
- Thiết bị: mua máy ép cao tầng, máy rong lưỡi (Công ty Đông Hòa); hệ thống báo cháy tự động (XN Kho Vận): 1,313 tỷ đồng



2.3/ **Thẩm định báo cáo tài chính:**

2.3.1/ **Đánh giá chung**

- Các báo cáo quyết toán năm 2018 của Công ty được lập theo đúng quy định ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính.

- Báo cáo Quyết toán 2018 đã được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Phía Nam (AASCs), kết quả kiểm toán được xác nhận theo Báo cáo kiểm toán số: 69/BCKT/TC/2019/AASCs ngày 28/2/2019.

2.3.2/ **Kết quả một số chỉ tiêu cơ bản tại báo cáo tài chính hợp nhất như sau:**

- | | |
|---|--|
| - Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: | 469.775.412.887 đ |
| - Lợi nhuận trước thuế: | 300.278.453 đ |
| - Lợi nhuận sau thuế: | 134.815.413 đ |
| - Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2018: | 219.855.299.553 đ |
| Trong đó: + Tài sản ngắn hạn: | 158.013.889.950 đ |
| + Tài sản dài hạn: | 61.841.409.603 đ |
| - Nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2018: | 219.855.299.553 đ |
| Trong đó: + Nợ phải trả: | 83.665.925.096 đ |
| + Vốn chủ sở hữu: | 136.189.374.457 đ |
| | (Vốn đầu tư của Chủ sở hữu: 100.303.080.000 đ) |
| - Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu: | |
| + Hệ số bảo toàn vốn : Tại thời điểm 31/12/2017: | 1,36 |
| Tại thời điểm 31/12/2018: | 1,36 |
| + Khả năng thanh toán nợ đến hạn: | 2,25 |
| + Hệ số nợ phải trả:(Tổng nợ/vốn chủ sở hữu)< 1.Cty có khả năng thanh toán nợ | |

2.3.3/ **Các khoản đầu tư dài hạn (Đầu tư vào đơn vị khác):**

Đến 31/12/2018 đã đầu tư vào các đơn vị khác với tổng số tiền: **12.066.100.000 đồng**, trong đó:

- Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và XNK Cao su 1.500.000.000 đ
- Công ty Cổ phần thương mại và dịch vụ du lịch Cao su 2.754.100.000 đ
- Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Cao su Phú Thịnh 6.312.000.000 đ
- Công ty CP phát triển đô thị và khu công nghiệp Geruco 1.500.000.000 đ

Công ty dự kiến giữ lại Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Cao su Phú Thịnh. Đơn vị này hoạt động có hiệu quả, đã chia cổ tức bằng phát hành cổ phiếu tăng giá trị vốn góp thêm 312 triệu đồng.

Các đơn vị còn lại hoạt động lỗ, Công ty đã có tờ trình xin ý kiến của Tập đoàn xin thoái vốn., tuy nhiên đến nay vẫn chưa tìm được đối tác để chuyển nhượng. Khoản dự phòng phải trích ở 03 đơn vị này theo số liệu báo cáo tài chính đến thời điểm

31/12/2017 là 2.919.592.997 đồng, đến 31/12/2018 Công ty chưa trích lập dự phòng khoản đầu tư tài chính trên.

2.3.4/ Các khoản phải thu khách hàng và trích lập dự phòng phải thu:

* Công nợ phải thu khách hàng tại thời điểm 31/12/2018 : 66.875.052.645 đồng, trong đó:

a/ Khoản nợ phải thu khách hàng đang giao dịch : 44.796.455.381 đồng

b/ Khoản nợ phải thu khách hàng quá hạn và tình hình trích lập dự phòng:

Khách hàng	Thời điểm 01/01/2018	Thời điểm 31/12/2018	Đã trích dự phòng đến 31/12/2018
Cty CB XNK Thủy sản Đồng Tháp- Nhà máy Việt Đan	8.956.471.270	8.956.471.270	8.956.471.270
Cty SX-XNK Lâm sản hàng tiêu thụ công nghiệp	3.870.681.600	3.870.681.600	3.870.681.600
Cty TNHH SX TM DV Hữu Nghị	7.843.792.484	7.843.792.484	7.843.792.484
Cty TNHH Quốc tế Trường Thành	520.800.000	520.800.000	520.800.000
Cty CP Đầu tư Quốc tế Đại Sơn	449.000.000	449.000.000	449.000.000
Khách hàng Huệ Toàn	467.851.910	437.851.910	437.851.910
Tổng cộng	22.108.597.264	22.078.597.264	22.078.597.264

Trong năm 2018 thu của khách hàng Huệ Toàn: 30.000.000 đồng

2.4/ Các kiến nghị của Ban kiểm soát:

Căn cứ vào kết quả soát xét hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty, Ban kiểm soát có một số nhận xét và kiến nghị như sau:

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc cần xác định nguyên nhân không thực hiện được Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra và có biện pháp khắc phục cụ thể. Thực hiện đúng nguyên tắc quản lý tài chính và bảo toàn phát triển vốn.

- HĐQT và Ban điều hành cần xây dựng kế hoạch SXKD (doanh thu và chi phí) sát thực với tình hình thực tế của đơn vị; cũng như, xem xét xây dựng chiến lược trung dài hạn để định hướng phát triển Công ty.

- Cơ cấu và tổ chức mô hình hoạt động của Công ty đồng thời sắp xếp bộ máy quản lý điều hành phù hợp với quy mô và ngành nghề hoạt động của Công ty, ban hành định mức chi phí, kiểm soát chi phí đầu vào, nhằm tiết kiệm chi phí, tăng sản lượng, doanh thu và lợi nhuận thúc đẩy Công ty phát triển.

- Soát xét lại hệ thống văn bản quản lý nội bộ và cập nhật cho phù hợp với quy định. Ban hành quy chế quản lý người đại diện vốn của Công ty tại các Công ty con.

- Đơn vị cần ban hành quy định về mua sắm trong hoạt động sản xuất kinh doanh và duy trì hoạt động thường xuyên của doanh nghiệp (theo quy định tại điều 3, khoản 2 Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013) để thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh.



- Cần có giải pháp triệt để trong công tác quản lý và thu hồi công nợ, hạn chế rủi ro tài chính trong khâu bán hàng, hạn chế tối đa việc bán hàng theo hình thức tín chấp, tăng cường bán hàng có tài sản đảm bảo nhằm giảm thiểu những tiềm ẩn rủi ro trong kinh doanh.

- Về các khoản công nợ khó đòi: Đề nghị HĐQT và TGD cũng cố hồ sơ, có biện pháp quyết liệt, đeo bám và chỉ đạo kịp thời, kiên quyết thu hồi các khoản nợ kéo dài, không để ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh.

C. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

1/ Kiểm tra giám sát thường xuyên đối với các hoạt động:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018. Tình hình thực hiện và tuân thủ Điều lệ Công ty, pháp luật Nhà nước; Tình hình thực hiện và tuân thủ các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam có liên quan đến hoạt động của Công ty.

- Giám sát việc quản lý, tổ chức điều hành hoạt động SXKD của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty.

- Giám sát tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý, bảo toàn và phát triển vốn, hiệu quả sử dụng vốn tại Công ty.

- Thực hiện các công việc khác của BKS theo quy định hiện hành.

2/ Các hoạt động giám sát định kỳ:

± Quý 1/2019

- Lập báo cáo hoạt động năm 2018 và chương trình công tác năm 2019 của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Triển khai kế hoạch công tác năm 2019 của Ban kiểm soát.

- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2018; báo cáo đánh giá công tác quản lý năm 2018 của Hội đồng quản trị trình các báo cáo này lên Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Kết hợp với Công ty kiểm toán thẩm định báo cáo tài chính niên độ 2018. Thảo luận về những khó khăn và tồn tại phát hiện từ kết quả kiểm toán báo cáo tài chính để có hướng xử lý phù hợp.

± Quý 2/2019

- Thẩm định báo cáo tài chính quý 1/2019 bao gồm: Công ty mẹ, các Công ty con và các đơn vị trực thuộc Công ty.

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD quý 2/2019. Tình hình triển khai và tiến độ thực hiện các dự án đầu tư.

- Giám sát tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn.

± Quý 3/2019

- Thẩm định báo cáo tài chính quý 2 và 6 tháng đầu năm 2019 bao gồm: Công ty mẹ, các Công ty con và các đơn vị trực thuộc Công ty.

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD quý 3/2019. Tình hình triển khai và tiến độ thực hiện các dự án đầu tư.



- Giám sát tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn.

✦ Quý 4/2019

- Thẩm định báo cáo tài chính quý 3/2019 bao gồm: Công ty mẹ, các Công ty con và các đơn vị trực thuộc Công ty.

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD quý 4/2019. Tình hình triển khai và tiến độ thực hiện các dự án đầu tư.

- Giám sát tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn.

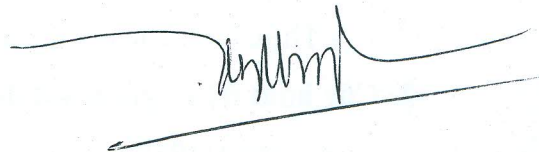
Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông Công ty và kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Trân trọng kính chào!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ
- HĐQT Tập đoàn;
- BKS Tập đoàn;
- HĐQT Công ty;
- Lưu BKS.



NGUYỄN THỊ NGỌC HIỆP